

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH
Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Chương trình hành động số 61-CTr/TU ngày 30/6/2014 của BTV Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị về Hội nhập kinh tế quốc tế; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 04/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực, hiệu quả hơn; Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 04/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực, hiệu quả hơn phù hợp với định hướng, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, liên tục các bộ, ngành trung ương với địa phương; các sở, ngành, UBND cấp huyện và doanh nghiệp.

Nắm bắt cơ hội, vượt qua thách thức, tiếp tục chủ động, tích cực trong hội nhập kinh tế theo hướng có hiệu quả, thiết thực phù hợp xu hướng phát triển chung, để hội nhập kinh tế trở thành phương tiện hữu hiệu phục vụ phát triển kinh tế, đảm bảo chủ quyền an ninh quốc gia.

Nâng cao nhận thức của các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện các Hiệp định thương mại dự do; trong đó, cần tập trung cụ thể hóa, triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách về hội nhập kinh tế phù hợp với địa phương. Thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

2. Yêu cầu

Bám sát chỉ đạo của Trung ương, đảm bảo phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, liên tục giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, giữa cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong tỉnh.

Thường xuyên phổ biến thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế và hướng dẫn việc thực thi các cam kết hội nhập cho người dân và doanh nghiệp tại địa phương; khuyến khích sự tham gia rộng rãi, tích cực và chủ động hơn nữa khu vực tư nhân, các hiệp hội ngành, nghề, các tổ chức chính trị-xã hội và người dân trong việc tìm hiểu, thực thi các cam kết quốc tế trong hội nhập kinh tế quốc tế.

Cải thiện môi trường kinh doanh theo hướng đơn giản, minh bạch. Đồng hành, hỗ trợ giúp doanh nghiệp nắm bắt cơ hội để mở rộng phát triển và nâng

cao năng lực cạnh tranh, tranh thủ được khối lượng lớn vốn đầu tư, công nghệ, tri thức, kinh nghiệm quản lý, tạo thêm nhiều việc làm và tăng thu nhập cho người dân ổn định an sinh xã hội.

Đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình hội nhập và triển khai các cam kết về hội nhập kinh tế quốc tế, kịp thời lắng nghe ý kiến và phản hồi của các doanh nghiệp về các vấn đề chính sách, vướng mắc trong hội nhập kinh tế quốc tế và trong quá trình đàm phán, thực thi các Hiệp định thương mại tự do (FTA).

Tìm kiếm, mở rộng thị trường xuất khẩu cho hàng hóa của tỉnh, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị, mạng lưới sản xuất trong nước, quốc tế, nâng cao giá trị xuất khẩu các mặt hàng chủ lực góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách và cải cách thủ tục hành chính

Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách theo hướng công khai, minh bạch, thông thoáng, phù hợp các quy định pháp luật mới ban hành.

Thực hiện công tác xây dựng, góp ý, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh phù hợp với các quy định của pháp luật và cam kết hội nhập kinh tế quốc tế. Thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu, văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, quy chế phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ công lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao.

Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết ở cấp độ 4, tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia theo lộ trình. Đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, chú trọng các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hợp tác xã trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh đúng theo quy định của pháp luật và cam kết trong các FTA.

Tiếp tục thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 của tỉnh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết dịch vụ công và duy trì các Cổng thông tin điện tử.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân về hội nhập kinh tế quốc tế theo từng lĩnh vực, địa bàn được phân công. Nội dung tuyên truyền tập trung theo hướng kịp thời phổ biến những vấn đề hội nhập mang tính thời sự, những vấn đề mới và những vấn đề mang tính định hướng, tạo được sự kiên định và đồng thuận cao đối với những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế trong các tầng lớp nhân dân.

Đa dạng hóa các hình thức và nội dung thông tin truyền thông phù hợp, dễ hiểu và dễ nắm bắt đến đối tượng thụ hưởng. Ưu tiên và chú trọng các đối tượng là cán bộ quản lý và cán bộ trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế của các sở, ngành. Các hình thức thông tin tuyên truyền đa dạng gồm có: Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, xuất bản các ấn phẩm, đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin truyền thông, báo viết và báo mạng,...

Tập trung thông tin tuyên truyền, phổ biến chuyên sâu các nội dung cam kết hội nhập kinh tế quốc tế và lộ trình thực thi cam kết của Việt Nam. Đặc biệt tập trung phổ biến cho cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh nhằm giúp doanh nghiệp tận dụng tốt những cơ hội tiếp cận mở rộng thị trường ... do hội nhập kinh tế quốc tế mang lại để nâng cao sức cạnh tranh trên trường quốc tế.

Xây dựng Cổng thông tin điện tử (kết nối trực tiếp với trang chủ của Sở Công Thương) về tất cả các FTA mà Việt Nam đang tham gia, các thông tin, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ của các đối tác FTA (FTA Portal).

Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về các FTA thế hệ mới nâng cao nhận thức của người dân về hội nhập.

Phối hợp với Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế - Bộ Công Thương thiết lập hệ thống thông tin truyền thông 2 chiều xuyên suốt, hiệu quả giữa Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế trung ương và Ban chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang.

3. Hội nhập kinh tế quốc tế gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của tỉnh

3.1. Nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh

Chủ động cụ thể hóa và triển khai các chương trình hành động, kế hoạch của tỉnh thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo.

Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thực hiện các giải pháp đồng bộ nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Có cơ chế và chính sách phù hợp để hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân đón đầu áp dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp 4.0 và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Tạo một môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp tư nhân trên cơ sở bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát.

Triển khai có hiệu quả Chương trình Xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch tạo điều kiện cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác. Hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin thị trường, đăng ký, bảo hộ và phát triển thương hiệu, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong phát triển sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện để doanh nghiệp nắm bắt cơ hội và vượt qua thách thức trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu, rộng.

Thực hiện các chương trình nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào các ngành, lĩnh vực.

Công khai thông tin kêu gọi đầu tư xây dựng, thông tin đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng có sử dụng đất.

Tăng cường quản lý nhà nước về giá; tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện quy định về đăng ký và kê khai giá.

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, tập trung tăng cường kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm, chủ động đấu tranh, ngăn chặn việc buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng nhập lậu.

Xây dựng và triển khai các cơ chế, hệ thống quản lý, các phương thức giao dịch hiện đại nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch, nâng cao tính pháp lý và giảm thiểu rủi ro cho các giao dịch trên thị trường.

3.2. Đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình hội nhập

Trong hội nhập, doanh nghiệp là lực lượng nòng cốt, trong đó khu vực doanh nghiệp tư nhân có vai trò quan trọng, cần tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp ngày càng phát triển. Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp có vai trò quan trọng đối với hiệu quả của hội nhập. Các sở, ngành, đơn vị có liên quan cần triển khai các biện pháp đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình hội nhập và thực hiện các cam kết về hội nhập kinh tế quốc tế, kịp thời lắng nghe ý kiến và phản hồi của các doanh nghiệp về các vấn đề chính sách, vướng mắc trong hội nhập kinh tế quốc tế và trong quá trình đàm phán, thực thi các FTA.

Chủ động đề xuất các định hướng, biện pháp cụ thể để cùng tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tận dụng các cơ hội do hội nhập quốc tế mang lại một

cách hiệu quả, phù hợp với các quy định, luật lệ, chuẩn mực quốc tế và các thể chế đa phương để bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và hải quan để góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp và cá nhân thực hiện nghiên cứu, chuyên giao, đổi mới, hoàn thiện công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo để hỗ trợ cho quá trình đổi mới công nghệ quốc gia.

Hỗ trợ và khuyến khích kinh tế tư nhân xây dựng thương hiệu, phát triển giá trị cốt lõi, tạo uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế. Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thương hiệu, xây dựng chỗ đứng, uy tín của mình về chất lượng sản phẩm, hiệu quả dịch vụ và tiện ích các hoạt động, bảo đảm doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có chỗ đứng vững chắc trên thị trường trong nước và quốc tế.

4. Đào tạo, phát triển và sử dụng nguồn nhân lực

Phát triển mạnh đào tạo nghề cả về quy mô và chất lượng, đảm bảo đồng bộ về cơ cấu ngành nghề đào tạo và cơ cấu trình độ nghề nghiệp. Tập trung đầu tư cho đào tạo nghề trình độ cao nhằm tạo ra một đội ngũ công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề vững, đủ khả năng tiếp cận với công nghệ sản xuất tiên tiến, thiết bị kỹ thuật hiện đại, có khả năng tham gia cạnh tranh trên thị trường lao động trong nước và quốc tế, đáp ứng được yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế khi Cộng đồng kinh tế ASEAN đã chính thức được thành lập.

Triển khai các khóa đào tạo, lớp tập huấn phổ biến kiến thức cho cán bộ các đơn vị, doanh nghiệp, sinh viên khởi nghiệp, sinh viên các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh về những nội dung: chính sách, pháp luật thương mại của Việt Nam, các nước trên thế giới để tận dụng các ưu đãi trong cam kết quốc tế và có biện pháp tích cực, chủ động phòng tránh các hàng rào trong thương mại; chính sách mới liên quan đến xuất nhập khẩu (như thuế, hải quan...); kiến thức về thị trường; kỹ năng quản lý, quản trị và điều hành doanh nghiệp; kỹ năng về công nghệ mới và kỹ năng quản lý về công nghệ thông tin.

Có cơ chế thu hút nhân tài để xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trọng dụng tri thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả cống hiến; có chính sách đặc biệt với nhân tài, đồng thời nâng cao trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội của nhân tài vì sự nghiệp chung.

5. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế

Các sở, ngành, đơn vị liên quan tập trung nghiên cứu các vấn đề mang tính chiến lược về hội nhập kinh tế quốc tế để tư vấn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh các tác động của việc tham gia các FTA thế hệ mới, xu hướng bảo hộ và nguy cơ chiến tranh thương mại tác động đến kinh tế nước ta, xu hướng chuyển dịch trọng tâm hợp tác trong các khuôn khổ khu vực và thế giới

như ASEAN, APEC, ASEM, WTO... tác động của tình hình kinh tế, chính trị thế giới tới tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu và tham mưu chính sách về hội nhập quốc tế, đặc biệt là tình hình kinh tế, chính trị thế giới và khu vực có tác động đến Việt Nam nói chung và tỉnh Bắc Giang nói riêng, các xu thế phát triển, các sáng kiến mới, chính sách và kinh nghiệm của các nước thực thi hiệu quả cam kết hội nhập.

Nghiên cứu, đánh giá tác động của việc xóa bỏ thuế quan theo lộ trình cam kết trong các FTA đối với các mặt hàng may mặc, điện tử, hàng nông sản..., đánh giá các tác động của việc thực thi cam kết trong Hiệp định CPTPP, FTA Việt Nam - EU để có các khuyến nghị chính sách phù hợp khi các hiệp định này được phê chuẩn và đi vào thực hiện.

Tăng cường nghiên cứu, cảnh báo, phổ biến về các biện pháp kỹ thuật của các nước cho các doanh nghiệp và các cơ quan quản lý có liên quan để chủ động đối phó với các rào cản kỹ thuật. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xem xét xây dựng các biện pháp kỹ thuật của Việt Nam phù hợp với các cam kết về hàng rào kỹ thuật trong thương mại của Việt Nam trong các FTA thế hệ mới.

6. Đẩy mạnh công tác đối ngoại, xúc tiến đầu tư

Tiếp tục giới thiệu và định hình rõ hơn thương hiệu của địa phương với bạn bè khu vực và thế giới. Đẩy mạnh giao lưu, mở rộng hợp tác trên nhiều lĩnh vực dịch vụ quốc gia, vùng lãnh thổ. Thu hút nguồn vốn ODA, phát triển du lịch bền vững.

Tiếp tục tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách trong hoạt động đối ngoại, cụ thể hóa hệ thống pháp luật, các chủ trương, đường lối đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn của địa phương. Xây dựng các chính sách, chương trình, kế hoạch phải phù hợp với điều kiện hội nhập quốc tế, thể hiện được tính thống nhất trong quản lý hoạt động đối ngoại của Đảng và nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế tại Việt Nam, các đại sứ quán và cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các cơ quan hợp tác quốc tế và xúc tiến thương mại và các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Xây dựng và quảng bá hình ảnh của tỉnh tới bạn bè quốc tế nhằm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch. Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài sinh sống và làm việc tại Bắc Giang. Thực hiện tốt công tác lãnh sự và quản lý đoàn ra đoàn vào; quan tâm huy động nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài. Tổ chức và tham gia các hoạt động ngoại giao văn hóa trong và ngoài nước nhằm quảng bá di sản văn hóa, xúc tiến du lịch.

Đẩy mạnh sản xuất hàng xuất khẩu, vận dụng tối đa các cơ chế, chính sách để tạo điều kiện cho xuất khẩu hàng hóa. Duy trì và phát huy các thị trường đã có như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, EU, ASEAN; đồng thời, hướng tới

những thị trường mới như Australia, Mỹ, Nam Mỹ, Châu Phi. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin, thâm nhập và mở rộng thị trường.

7. Bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững, bảo đảm an sinh xã hội

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, chấp hành pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường; đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ môi trường với sự tham gia của cộng đồng, các cơ quan thông tin đại chúng.

Triển khai chiến lược bảo vệ môi trường với những nội dung như: Phòng ngừa và kiểm soát nguồn ô nhiễm môi trường; khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án môi trường, nhất là các dự án xử lý rác thải, nước thải, dự án xây dựng mạng lưới quan trắc tự động ô nhiễm môi trường không khí (bụi), tiếng ồn tại các nút giao thông lớn và các khu vực phát triển trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện một số vấn đề về chính sách xã hội, tăng cường giải quyết việc làm. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ chính sách đối với người có công, chính sách với hộ nghèo, với các đối tượng bảo trợ xã hội.

Đảm bảo giữ vững an ninh trật tự, ổn định chính trị trong mọi tình huống, trước hết là ổn định nội bộ, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập kinh tế quốc tế và đối ngoại.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành và đơn vị nghiên cứu trong và ngoài nước tăng cường nghiên cứu các vấn đề mang tính chiến lược về hội nhập kinh tế quốc tế để làm cơ sở tham mưu, tư vấn cho UBND tỉnh trong quá trình hoạch định chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế.

Tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND cấp huyện tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế.

Tập trung nghiên cứu các vấn đề mới về hội nhập kinh tế quốc tế như tác động của việc tham gia các FTA thế hệ mới, xu hướng chuyển dịch trọng tâm hợp tác trong các khung khổ khu vực và thế giới như ASEAN, APEC, ASEM, WTO, tác động của tình hình kinh tế, chính trị thế giới tới tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Bắc Giang nói riêng và Việt Nam nói chung.

2. Giám đốc các sở, thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện của sở, ngành, địa phương mình, gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Công Thương - cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang) trước ngày 30/01/2021.

3. Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hàng năm, gửi báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Công Thương - cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang) về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ

4. Sở Tài chính tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch của các cơ quan liên quan trong dự toán ngân sách hằng năm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí nguồn ngân sách để thực hiện Kế hoạch.

5. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện doanh nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu cần thay sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các sở, ngành, địa phương chủ động báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (gửi Sở Công Thương) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh, Cục Thuế, Chi cục Hải quan quản lý các KCN tỉnh;
- Liên đoàn lao động tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP. TKCT, TH;
 - + Lưu: VT, Nam_{TM}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thế Tuấn

**NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ TỈNH BẮC GIANG GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /01/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang)

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
I	Công tác xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách và cải cách thủ tục hành chính			
1	Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; kịp thời loại bỏ những văn bản quy định chồng chéo, không còn phù hợp; chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, đảm bảo đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Các Nghị quyết của HĐND tỉnh; Quyết định của UBND tỉnh.
2	Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, công tác thanh tra kiểm tra, công vụ về việc thực hiện các quy chế làm việc, công tác quản lý biên chế, tiền lương, quy trình công tác.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Báo cáo
3	Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	
II	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế			
1	Tuyên truyền trên báo, đài truyền hình	Sở Công Thương	Báo, đài truyền hình	Tin, bài viết, phóng sự, video, clip, ...
2	Xuất bản phẩm về hội nhập kinh tế quốc tế, các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đang tham gia.	Sở Công Thương	Sở Thông tin và truyền thông và các đơn vị có liên quan	Ấn phẩm, xuất bản phẩm (cẩm nang, tờ rơi, clip tuyên truyền... hoặc tổ chức sự kiện tuyên truyền hội nhập)
3	Xây dựng Cổng thông tin điện tử (kết nối trực tiếp với trang chủ của Sở Công Thương) về tất cả các FTA mà Việt Nam đang tham gia, các thông tin, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ của	Sở Công Thương	Sở Thông tin và truyền thông và các	Cổng thông tin điện tử về FTA

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
	các đối tác FTA (FTA Portal).		đơn vị có liên quan	
3.1	Xây dựng cổng thông tin điện tử			
3.2	Duy trì cổng thông tin điện tử			
3.3	Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới nâng cao nhận thức của người dân về hội nhập.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương	
III	Hội nhập kinh tế quốc tế gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của tỉnh			
1	Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư thông qua cung cấp thông tin và tổ chức tập huấn về năng lực xúc tiến đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, địa phương	Ấn phẩm; Xuất bản phẩm.
2	Triển khai Chương trình xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2025 cho các sản phẩm nông sản của tỉnh; hỗ trợ thúc đẩy phát triển sản phẩm ngành công nghiệp hỗ trợ, tham gia các hội chợ trong và ngoài nước nhằm quảng bá các sản phẩm đặc trưng của tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chương trình; Kế hoạch
3	Triển khai Chương trình khuyến công giai đoạn 2021-2025 nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các làng nghề, sản phẩm làng nghề, trong đó tập trung vào các chương trình chủ yếu có tác dụng tích cực đến tăng trưởng kinh tế, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chương trình; Kế hoạch
4	Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, tập trung tăng cường kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm, chủ động đấu tranh, ngăn chặn việc buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng nhập lậu.	Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan	Cục Quản lý thị trường; các đơn vị có liên quan	Đoàn kiểm tra, thanh tra.
5	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng khoa học kỹ thuật nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế	Sở Khoa học và công	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chương trình, đề án.

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
		nghệ		
6	Tổ chức các buổi hội nghị gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp và các hiệp hội doanh nghiệp để kịp thời lắng nghe, giải đáp, hướng dẫn, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các thủ tục hành chính của tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan	Hội nghị
IV	Đào tạo, phát triển và sử dụng nguồn nhân lực			
1	Tập huấn cho cán bộ quản lý nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan	Hội nghị tập huấn
2	Tập huấn cho cán bộ doanh nghiệp, thanh niên khởi nghiệp và sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế	Sở Công Thương	Các đơn vị có liên quan	Hội nghị tập huấn
V	Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế			
1	Tổ chức điều tra, khảo sát thu thập thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo điều tra
2	Báo cáo thực hiện kế hoạch đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2021-2023	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Báo cáo
3	Báo cáo thực hiện kế hoạch đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2021-2025	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Báo cáo
VI	Đẩy mạnh công tác đối ngoại, xúc tiến đầu tư			
1	Tiếp đón các đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh; triển khai quan hệ hữu nghị hợp tác của tỉnh với các địa phương trên thế giới.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Tổ chức, tiếp đón đoàn ra, đoàn vào.

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
2	Nghiên cứu, tổng hợp, dự báo, tham mưu cho UBND tỉnh về tình hình đối ngoại trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan	Báo cáo
3	Tham mưu xây dựng danh mục các dự án thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài làm cơ sở kêu gọi các nhà đầu tư nước ngoài vào tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan	Đề án
VII	Bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững, đảm bảo an sinh xã hội.			
1	Thực hiện tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, chấp hành pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan	Ấn phẩm, xuất bản phẩm; các hội nghị tuyên truyền.
2	Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ chính sách đối với người có công; chính sách với hộ nghèo, với các đối tượng bảo trợ xã hội.	Sở Thương binh, lao động và xã hội	Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan	Các cơ chế, chính sách